RÉSIDENCE SUPÉRIEURE DU TONKIN

NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2124 MỖI SỐ 5 XU NGÀY THỨ SÁU 18 AVRIL 1924

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 2197

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	BẢN-QUỐC	Nước Anh, Pháp-quốc và thuộc-địa	Nước Nhật	Nước Tàu	Nước Xiêm, Ai-lao	Nước Cao-miên	Nước Lào	Nước khác
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00		
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00		
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00		
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0=065 de large.

4e page	*Une seule insertion.* . . .	0$30 le c/m
	Par contrat annuel Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
	Réclame dans la 1re page. . . .	2$ la ligne
	Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants.

Một câu chuyện nên ngẫm-nghĩ

Một hôm ký-giả đến chơi nhà một người bạn, thấy một đứa bé con độ năm sáu tuổi đang cầm quyển sách quốc-ngữ vừa chơi, vừa học, trông mặt có dáng vui vẻ và tự đắc lắm. Ký-giả tính thích nói chuyện với trẻ con, thấy thằng bé ngô-nghĩnh liền lại bên mà hỏi rằng: « em làm gì thế ? » Thằng bé không sợ hãi thẹn thùng, trả lời một cách lễ phép rằng :

— Thưa ông, cháu học a.

— Ngoan lắm ! em học để về sau làm gì ?

— Cháu học để thi đỗ như các chú cháu.

— Thi đỗ rồi em làm gì ?

— Thi đỗ rồi cháu làm quan....

Thằng bé trả lời một cách thỏi chảy hình như đã có khuôn sáo, đã có người bảo sẵn từ trước, khiến cho ký-giả phải mỉm cười và muốn hỏi thêm ít lời nữa xem ngôn-ngữ chi-khí cậu bé ra sao. Ký-giả liền kéo đứa bé lại bên cạnh mình, một tay vuốt má, một tay xoa đầu mà hỏi rằng :

— Thế em thi đỗ làm quan để làm gì ?

— Thưa ông, làm quan sướng lắm ! Cháu muốn làm quan để ngày sau anh em họ hàng không dám gọi cháu là anh nọ bác kia, mà phải gọi là « quan lớn » ! Gọi « quan lớn » nghe thích tai lắm !

— Ừ phải ! Nghe gọi là « quan lớn » thì thực. Nhưng em làm quan chỉ cốt có thế thôi à ?

— Thưa ông không, cháu ngay sau làm quan để có nhiều tiền nhiều bạc, tha hồ mà tiêu pha phung phí. . . . .

— Tiêu pha phung-phí những gì ?

— Cháu có nhiều tiền thì cháu tậu nhiều ruộng nhiều trâu, làm nhà cao lâu đẹp, may quần may áo cho thật sang, sắm ngựa sắm xe cho thật chừng, để cho thiên-hạ trông thấy phải sợ phải kính, phải choáng mắt, phải lè lưỡi, mà khen cháu là phú-quí hơn người.

— Thế em làm quan có còn muốn gì nữa không ? Cậu bé nghĩ-ngợi một lúc, rồi mỉm cười mà trả lời rằng :

— Thưa ông, khi cháu lớn, cháu làm quan, chắc ai cũng có lòng yêu qui, chắc cháu muốn gì cũng được ; cháu sẽ cưới một người vợ thật đẹp, đẹp như tiên, đẹp nhất trần gian . . . , rồi cháu lại lấy thêm giảm bảy người hầu non xinh xắn như bác Phủ cháu ngày nay nữa !!!

Ấy câu chuyện đứa trẻ con là thế, lúc nào ký-giả nghĩ đến cũng phải bật cười, và cũng phải cho câu chuyện của đứa trẻ này là một câu chuyện tử trong ruột nói ra.

Song nghĩ ra thì không chỉ một cậu bé này là có những cái tư-tưởng ấy mà thôi ! cái tư-tưởng muốn làm quan ấy, chẳng phải là cái tư-tưởng của hầu hết cả quốc-dân ta ư ! Từ kẻ mới cắp sách đi học, cho đến những người đã có một nghệ trong tay, hoặc làm ruộng, hoặc làm thợ, hoặc đi buôn, hoặc làm giấy trong các sở công sở tư, hầu hết mọi người đều có một cái chí-nguyện độc nhất vô nhị, là sao mà gặp được dịp may mà trèo lên được cái thang phẩm tước, sao cho được cái tiếng « quan lớn » thực hiệu thì mới là mãn nguyện hả lòng. Cái chí-nguyện ấy đã nhiều phen thành ra thực sự hiển nhiên rồi, vì trong đám quan-trường ta ngày nay nào có thiếu chi quan tất !

Mà cái mục-đích của hạng sinh làm « quan lớn » ấy có lẽ phần nhiều cũng chẳng khác chi cái mục-đích của cậu bé nói trên kia, chỉ khác một điều là cậu bé thành thực nghĩ sao nói thế, còn các người khác thì lại mượn những tiếng nghĩa-vụ, công-ích, những tiếng cao-thượng mà che đậy cái âm-diệu nhỏ-mọn xấu-xa của mình. Ấy người lớn thường hơn trẻ con ở như cái điều kem thành thực như thế !

Thật vậy, phần nhiều người muốn làm quan chẳng qua chỉ có hai mục-đích, một là hiếu-danh, hai là vị-lợi.

Quả như lời cậu bé năm sáu tuổi trên kia, cái tiếng « quan lớn » nghe thích thật, nghe êm tai thật ! Cái tiếng « quan lớn » dù trong có bao-hàm những sự nhỏ-nhen đê-tiện, song bao giờ nghe cũng vẫn sang, vẫn đẹp, vẫn trọng hơn là cái tiếng « ông chủ hiệu buôn » hay « ông chủ nhà máy.... » Ấy chỉ thêm cái tiếng « quan lớn » mà có người dù mất nghìn mất vạn cũng không nài ! Chỉ vì muốn được gọi là « quan lớn » mà thậm chí có người không nghĩ đến cái phẩm-giá mình, dám làm đến những thủ-đoạn đê-hèn nhơ-nhuốc, miễn là xong việc thì thôi ! khi đã thành việc rồi thì lấy cái tiếng vẻ-vang kia mà che đậy chắc cũng chẳng ai biết dấy là đâu ! Ôi, nghĩ thế thực lắm to ! Khi đã làm điều chi nhơ-nhuốc xấu-xa, thì dù dùng cách gì cũng không rửa sạch được, cái danh tiếng đã có vết nhọ thì không bao giờ làm mất được cái vết nhọ ấy đi. Đành rằng ở đời ai chẳng hiếu danh — nhưng hiếu danh cũng có nhiều đường ; thiếu gì cách làm nên danh-giá vẻ-vang, há có phải chỉ làm quan mới được !

Hạng thích làm quan vì hiếu danh đã không hiếm, mà hạng thích làm quan vì cầu lợi có lẽ lại nhiều hơn ! Phải, làm quan ngày nay thật không nghề gì lợi bằng nữa, sự đó đã hiển nhiên, không ai là không phải công nhận. Thiếu chi người làm quan mà chỉ trong vòng người năm đã ruộng hàng nghìn mẫu, nhà hàng trăm cái, lại thêm tiền của chứa chan, khiến cho người ngoài phải tối mắt thèm thuồng. Mà đã lắm tiền lắm của thì còn sợ thiếu thốn cái gì nữa ! Thằn kìm tiền đã ở trong tay thì mặc dầu sai khiến, muốn chi mà chẳng được, nào cửa cao nhà đẹp, nào lên ngựa xuống xe, nào quần là áo vóc, nào vợ đẹp hầu xinh, nào họ hàng tôn trọng, nào làng nước nể vì. . . . còn gì sướng hơn nữa ! Như thế trách chi lắm người chẳng ao-ước làm quan ! chẳng thèm thuồng làm quan ! trách chi lắm người không nghĩ gì đến danh-giá mà dám dùng những thủ-đoạn đê-liệt để thỏa cái chí-nguyện của mình !

Ôi ! cái tiếng « quan lớn » vẫn là đáng qui, những nhà giữ cái trách nhiệm chăn dân vẫn là đáng trọng. Song có xứng thì mang cái tiếng « quan lớn » mới đáng qui, có giữ trọn cái trách-nhiệm thì mang cái tiếng « phụ-mẫu » mới đáng trọng : chớ làm quan mà deo cái tư-cách « con buôn », không nghĩ gì đến nghĩa-vụ đối với nước với dân, chỉ vụ danh vụ lợi, chỉ cốt cho vinh thân phì-gia thì còn đáng qui đáng trọng nỗi gì ! Nếu chỉ vì danh vì lợi mà chen chân vào đám quan-trường thì dù danh-vọng lớn, dù quyền-thế to, dù mũ cao áo dài, dù dinh kia lầu nọ, dù lắm ruộng nhiều tiền, dù lên xe xuống ngựa, cũng không sao che được cái tư-cách đê-liệt, họa chăng có lũ ngu-phu ngu-phụ kính sợ mà thôi, chớ những người có ít nhiều học-thức không ai vì thế mà tôn-trọng nể vì được !

Đó là vì câu chuyện đứa trẻ con mà bỗng nhiên phát hiện ra những cái ý kiến trên này. Tuy nhiên, trong lòng ký giả ao-ước rằng những lời nói trên kia chỉ xứng hợp với tư tưởng đứa trẻ năm sáu tuổi mà thôi, chớ trong quốc-dân những nhà đang mong mỏi làm quan không ai lại có những cái tư-tưởng trẻ con như thế. Nếu vạn nhất mà những nhà có cái chí nguyện làm quan cái mục-đích giống như đứa trẻ trên này, thì thật là đáng tiếc ! đáng tiếc !

B. G

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 17 Avril 1924

Nước Anh với tờ trình của các nhà giám-định

M. Macdonald có nói tại hạ nghị-viện rằng các bản tờ trình của các nhà giám-định là một ăn vận bất-khả, đã ưng thuận thì phải ưng thuận cả mọi khoản. Ông mong rằng các tờ trình ấy sẽ đem thi hành ngay lập tức. Ông sẵn lòng bênh vực cho các tờ trình ấy, song các chánh-phủ các nước cũng phải biểu đồng tình với ông mới được.

Nước Anh với nước Nga

Cuộc hội nghị Anh Nga đã họp đại hội-đồng hôm qua. Hội đồng có đặt một tiểu ban coi về việc kinh-tế và về việc chánh trị. Hôm nay tiểu ban họp hội đồng.

Việc nước Hy-lạp đổi chánh-thể

Các nhà bảo hoàng và M. Papanastasiou có hội-nghị với nhau. Xem chừng các chánh-đảng đều theo lòng dân về việc lập chánh-thể Cộng-hòa.

Cavite, ngày 15 Avril 1924

Hoa-kỳ với Nhật-bản

Tin Washington. — Trong khi nghị viên bàn về cái vấn-đề di-dân, không thấy nói gì đến các khoản nói rằng trục hết thảy người Nhật ở Hoa-kỳ, mà mới đây quan đại-sứ nước Nhật đã có lời phản đối một cách kịch liệt.

CÁI SỨC BỀN CỦA CÁC VẬT LIỆU TRONG KHI CÓ NẠN ĐỘNG ĐẤT

Bác-sĩ Bailey Willis xem xét các nhà cửa trong khi động đất ở Chili có nghiệm ra những việc sau này : Các tòa nhà cổ, đóng đinh gỗ và dùng đá sức vật, vững bền hơn cả. Người ta đã từng thấy những nhà cổ như thế, trong khoảng ngót một thế-kỷ, trải nhiều lần động đất, mà không hề suy suyển. Xét ra bởi các vật liệu ấy mềm mại nên chống lại được sự động đất.

Những nhà đóng đinh sắt lại bị hại rất nhiều. Đất vừa mới chuyển động mấy cái đầu, đinh sắt bằng ra, rui hoành long lỏ, mái và tường liền đổ xuống.

Giây thép căng thẳng mà nối với nhau, xem chừng cũng bền lắm.

Những chỗ đúc toàn khối bằng xi-măng cốt sắt, động đất cũng không làm chuyển được. Trong khi động đất ở San-Francisco, cái cử ở bờ Crystal Springs bằng xi-măng cốt sắt không suy xuyển chút nào. Cái tháp của nhà thị-sảnh ở thành ấy, sở-dĩ đứng vững không việc gì cũng là nhờ về kèo cột trong nhà làm bằng xi-măng cốt sắt, mà cái mái tròn tòa án ở đấy, đứng vững mãi cho đến lúc tòa án bị cháy, cũng nhờ về kèo cột trong nhà làm bằng sắt vậy.

Mỗi khi có động đất, các chất mềm mại vẫn bền hơn các chất ròn dẫn. Trong khi động đất ở Messine, nhà cửa xiêu đổ lổng chổng mà cây cối vẫn xanh tươi như thường. Những cây bị gẫy là bởi gạch đá quăng vào, chứ động đất không có làm hại cây cối.

Những nhà cao thường hay bị hại hơn là những nhà thấp, chứng như cái chòm gác chuông ở Lambeac và cái nóc gác chuông ở Costa Rica, khi đất động bị bằng cả mảng xuống đường sắt.

Mái nhà làm bằng vôi lại rất hay đổ và làm đổ lây cả tường ở dưới. Mái nhà làm bằng ván thường lại không hay đổ.

Xét những nơi bị động đất ở Chili, lại nghiệm ra rằng cái cách sắp đặt vật liệu làm nhà khéo hay vụng cũng quan-hệ cho sự bền chặt của nhà cửa lắm lắm.

CÁI TRÍ KHÔN CỦA LOÀI CHUỘT

Nhà báo *Matin* có tiếp được tin sau này ở Londres :

Một người thợ mỏ ở Card ff, đi trong một cái ngõ kia, bất thình linh trông thấy hai con chuột, con nọ đi bên cạnh con kia, mà mỗi con ngậm đầu một sợi rơm.

Trong tay sẵn có một cái gậy, anh ta liền đánh chết một con, thì thấy con kia cứ ngậm cái rơm mà đứng đấy không chạy, anh ta lấy làm ngạc nhiên bèn bắt sống lấy, mới biết rằng con chuột ấy mù có con chuột kia dắt mới đi được. Xem việc ấy biết loài chuột cũng có trí khôn mà cũng biết thương yêu giúp đỡ nhau vậy.

BÚT CHÌ LÀM BẰNG GÌ

Về thế-kỷ thứ mười sáu (1560) người Anh bắt đầu khai mỏ một thứ than graphite. Than ấy ở Borrowdale, châu Cumberland, về miền Tây-bắc nước Anh rất nhiều. Thứ than graphite ấy người Anh gọi là black lead nghĩa là chì đen.

Than ấy mềm có vảo giấy, thì giấy có một cái hằn đen rất rõ. Nhưng phải dùng than thật trong mới được.

Ở nước Pháp thì đến năm 1794, nhà hóa-học Conté tìm được phép chế một thứ bánh bột rất tốt để làm bút chì. Bánh bột ấy làm bằng than graphite và đất sét tán vụn, dùng lửa thực nóng mà nung lên. Cái phép của ông Conté hiện nay cũng còn dùng, nhất là để làm bút chì mềm.

Than graphite trong nhất và dùng làm bút chì tốt nhất, là than graphite ở Mexique và ở Bohème. Than graphite ấy cũng nhiều thán-chất như than graphite ở Tây-bá-lợi-á và ở nước Anh. Bút chì ngũ-sắc thì làm bằng đất kaolin trộn với son, hoặc các thứ thuốc nhuộm, ở ngoài lại nhúng chất parafine cho đỡ hay gẫy. Lòng bút chì ngũ-sắc không nung như lòng bút chì đen.

Còn như cái vỏ gỗ ở ngoài, bút chì thường thì dùng gỗ cây sune và cây tilleul, mà bút chì tốt thì dùng gỗ cây cédre và cây genévrier v. v.

Cuộc điều-tra về việc làm tự-điển Việt-Nam

Chữ nghĩa mỗi ngày một khác

(Tiếp theo)

Gởi :

Chữ « gởi » đây không phải là phân biệt tiếng đường trong nói gởi với đường ngoài nói gửi đâu. Không, hai tiếng ấy, tuy là bởi thói quen mà hai xứ nói có khác nhau đó thôi, chứ thuộc về nghĩa lý thì ở đâu cũng hiểu như nhau cả. Đây tôi chỉ muốn nhắc về sự cắt nghĩa chữ Pháp « Envoyer » mà thường nghe người mình bất kỳ việc gì cũng cứ nhất luật cho là « gởi » ; như thế thưởng về sự lý không những là không được rạch ròi tách bạch, mà e rồi sau quen thói, chắc có hại cho quốc-văn ta nữa, chứ không phải là một điều xem thường coi rẻ được đâu.

Như trước kia, độ vài mươi năm, có nghe ai nói : « gởi một đạo quân », « gởi mấy trăm dân phu lên núi dọn đường », « nước này gởi sứ-thần sang nước khác » ; rứa mà bây giờ nghe có nhiều người nói những câu ấy không biết ngượng mồm, không biết trái tai một chút nào như rứa tưởng cũng là một điều lạ vậy.

Cái duyên cớ ấy tưởng rằng ban đầu do ở các ông thông, ông phán mà ra ; vì những khi lật đật, các ông không kịp lựa một tiếng nào cho thích hợp với nghĩa ấy mà thông ngôn lại cho xuôi câu, nên chi bắt cứ các quí-quan nói về việc gì, nghĩa là nghe có tiếng « Envoyer » thì lập tức lấy ngay cái nghĩa đầu tiên chữ ấy ở trong cuốn tự-vị Pháp-Việt ra, là nghĩa « gởi », mà nói ngay cho nó xong chuyện. Trong một đôi lần đầu, người mình nghe thế cũng có cho là trái tai « như bảo rằng quan lớn truyền gởi hai trăm cu-li lên núi dọn đường » thì các tổng lý mới nghe cái tiếng « gởi » ấy có ngơ ngẩn một hồi thật, nhưng cũng phải gắng mà hiểu là gì, cho nên lần hồi nghe quen thành lệ rồi cũng nỡ sai cho là chương nữa. Có lẽ bởi cớ ấy chăng, phải hay là không, tôi cũng không dám chắc, nhưng tôi chỉ hiểm có một điều là cái « gởi » ấy độ rày nghe không được đúng nghĩa như xưa, cho nên tôi xin bày tỏ vài lời mong nhờ các ngài hữu tâm với quốc-văn xét nghĩ.

Chữ « Gởi » của ta có hai nghĩa :

Một là những vật gì tự nó không thể đi lấy được, phải nhờ có sức người đem đi ; như hai vợ chồng ở hai nơi xa cách, viết thơ nhờ nhau, thì phải ủy thác, hay là thuê mướn một người khác đem cái thơ ấy đến cho ; thế là « gởi », cho chí đồ đạc, bạc tiền, cũng phải « gởi » mới đi chỗ này sang chỗ khác được. Còn những giống động-vật như trâu, bò, gà, vịt vân vân mà dùng tiếng gởi cũng được, vì nó tuy là có chân đi được nhưng tự nó cũng không thể đi lấy một mình cho nên cũng phải « gởi ». Sau nữa cũng có thể nói « gởi người » được, là những người không biết đường sá, hoặc là đi một mình bất tiện thì cũng phải giao gởi cho kẻ khác nhờ đem đi cho.

Hai là tự mình đem thân đến nương nhờ ai, đem vợ con giao nhà cửa cho ai trông nom hộ ; những sự ấy cũng gọi là « gởi » ; như « gởi thân, ăn gởi, nằm nhờ, gởi nhà cửa, gởi vợ con. (kỳ thể thác tử) sống gởi nạc, thác gởi xương ». Sự ở đậu, chữ nho gọi là « Kiểu-cư ký ngụ », cũng đều là nghĩa « gởi ».

Còn như thuộc về quân lính, quan dân, thì đã sẵn có chữ « sai, phái, dâm, đem, khiến » chứ cái gì cũng « gởi » cả thì nghe sao cho được.

(*Còn nữa*) Phụng-Đình, Tourane

MỘT BÀI DIỄN-VĂN CỦA QUAN POINCARÉ

Ngày hôm qua tại bữa tiệc của chánh đảng Cộng-hòa dân-chủ xã-hội, quan Poincaré có đọc một bài diễn-văn quan trọng. Ngài có nhắc lại cái thời kỳ mà nước Pháp một lòng yêu mến sự hòa bình, ra công làm lụng để làm dịu cái dấu thương ở bên cạnh sườn, rồi ngài nói : Cuộc chiến tranh làm cho tấm nhiệt thành ái quốc và lòng khát vọng hòa bình của nhiều nước bỗng bột lên. Nhưng tấm nhiệt thành ái quốc kia chớ nên để cho nó hóa ra lòng xa vọng bá quyền, lại cũng không nên vì tấm lòng khát vọng hòa bình mà thấy những nước khác chỉ mong bảo hộ cái quyền lợi của người ta, lại cho quyền lợi trong hòa ước đã công nhận, đều cho là các nước xa lấy vọng bá quyền cả. Ta chỉ muốn ở ngoài được hưởng một cuộc hòa bình sinh hoạt nẩy quả tốt tươi, mà ở trong lại được hưởng một cuộc hòa bình về đường tôn-giáo và về đường xã-hội.

Nghị-viện mới sẽ có cái trách vụ lớn lao là làm cho xong việc chỉnh-đốn lại nền tài chánh, việc tu phục các miền bị tàn phá, là ưng chuẩn mọi khoản thanh-giảm về đường chánh trị, là khuyến khích việc kỹ-nghệ và việc canh nông, là khai thác các tài-nguyên của thuộc-địa, là nhiệt thành về mọi việc cải-lương xã-hội để giúp đỡ cho những kẻ cần số phận không được may bằng người, nhưng trước nhất là phải sửa đổi lại các phương pháp cho chính-phủ và nghị-viện đối bên được để-huề với nhau. Các nhà cộng hòa đồng tâm hợp ý với nhau mà thi hành một cái chánh sách nội-vụ và một cái chánh-sách ngoại-giao, khiến nước được hòa-mục yên ổn, thì chắc là được quốc-dân khen ngợi vậy.

Nay cuộc điều-tra của các nhà giám định đã kết liễu, tấm lòng hi-vọng của ta đã đến ngày có chiều chắc chắn đấy. Nhưng ta chớ tưởng rằng mọi việc đều giải quyết xong, và đã đến lúc ta được nghỉ ngơi rồi đâu.

Các báo nước Đức và mấy tờ báo Pháp, bảo rằng các tờ trình của các nhà giám-định tương phản với cái chánh sách ngoại giao của nước Pháp, nhất là với việc trù bình trong hạt sông Rhur. Nhưng ký thực các bản tờ trình ấy lại chứng-minh thêm cho cái chánh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

sách mà đại đa số hai nghị viện đã ưng-chuẩn là điều đúng. Các tờ trình ấy chứng-minh rằng nước Đức có thể giả nợ được. Nước Đức kêu rằng cùng khốn, mà lại chế tạo thêm máy móc hóa-xa, cùng các dụng cụ, và các công-việc buôn bán giống giọt ; nước Đức đã cho người trong nước mang ra ngoài 6.750.000.000 marks bằng tiền-tệ ngoại quốc. Cuộc điều-tra theo như cái chương-trình của tả kế-hoạch, nay công-việc đã kết liễu, và các nhà giám định công-nhận rằng nước Đức có thể gả nợ ta ít nhiều, để ta lấy tiền hoàn lại các trái-khoán của Đồng minh. Thế là cái lý thuyết của nước Pháp được công-nhận là phải. Cái số tiền của các nhà giám định định cho nước Đức mấy năm sau đây tổng hợn số tiền nước Đức xin nộp, và tổng hợn số tiền M. Bonar Law định trước khi ta đem quân đóng ở hạt sông Ruur. Nay đến việc hội-đồng Bồi-thường ấn định một cái chương trình nhất định ; khi nào nước Đức thi-hành xong cái chương trình ấy, bấy giờ mới có thể xét xem có nên đem của bảo chứng ngày nay đổi lấy của bảo chứng khác hay không. Trước khi nước Đức chưa giả nợ ta, chưa có thể nói rút quân ở hạt sông Ruur ra được. Ta sẽ bàn với Đồng-minh về các phương-sách dùng để giữ gìn cho nước Đức phải thi-hành cái chương-trình của các nhà giám-định kế toán ra đó. Ta cũng sẽ giải-quyết cái việc quân-lý các đường hóa-xa. Ta càng khát vọng cuộc hòa-bình bao nhiêu, thì ta lại càng quyết chí giữ gìn cho cuộc hòa bình khỏi bị phẫy rối bấy nhiêu. Mà cái chí ý của ta cũng mạnh bằng cái chí ý của các nước Đồng-minh, vậy ta sẽ ra công gắng sức cho đạt được mục đích vậy.

Cuộc thi thơ

Của Hoà-trụ-Quyền năm-ngoái

MMCCXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Không-miếu bo bo giữ chẳng kinh sùng
Đạo sống Nam-bang nề-nếp cũ,
Đền treo Nàng-Tiên kẻ hương xông
Bia tàn khắp khểnh trăm rêu biếc,
Cây cỏ lum xum nhuốm biếc hồng.
Trải Lý, Trần, Lê còn mãi mãi.
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long

MMCCXXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu ấy còn ghi chốn Nhị Nùng,
Đài các thơm tho hương khói tỏa,
Cung tường bát ngát cỏ rêu phong.
Nào nôn thi lễ đi đâu tá ?
Để khách vân-từ đứng lại trông.
Nhàn tháp những mong con thánh
Bến bao Thu Từ lại khơi dòng.[chứa.
Nguyễn-thế Khôi
104, Rue des Changeurs, Hanoi

MMCCXXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Không-miếu ấy xem vẫn lính sùng
Đường bệ y-nhiên nền khác lễ,
Cung tường phảng phất gió Âu-phong
Hàng bia tiến sĩ rêu chưa lở,
Hai chữ khuê-văn nét vẫn hồng.
Quốc-lễ năm năm lừng cõi bắc,
Thánh-hiền thuở trước đâm quên công
Nguyễn-thế-Hiệp
104, Rue des Changeurs, Hanoi

MMCCXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Không-miếu ai trông cũng nức lòng.
Đường bệ nguy-nga nền lễ nhạc,
Cung tường nắn nót cội tây đông.
Kia cây cổ thụ trăm bia đá,
Nọ mái bình thiên đựng cốt rồng.
Xuân lai thu qua đã mấy thuở,
Lý, Trần, Lê, Nguyễn cũng thờ chung.
Nguyễn thế-Xương
104, Rue des Changeurs, Hanoi

MMCCXXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Từ Lý gây nền đấy phải không ?
Đạo thống Trần. Lê ba thuở đế,
Văn-tinh Nùng, Nhị chín con rồng.
Cung tường năm trước tuy lâu cũ,
Âu Á ngày nay vẫn ngỡ trông.
Cai mối thư-hương thơm nức mấy,
Rừng nho tề hoạn « sĩ » khơi dòng.
Trần-đăng Khải, Tây-mỏ

NHẬT-BẢN VỚI HOA-KỲ

Thượng-nghị-viện Hoa-kỳ bỏ 76 phiếu ưng-chuẩn các điều lệ về việc người Nhật-bản ở Hoa-kỳ, mà trước đây ba nghị-viện đã ưng chuẩn. Số phiếu phản đối chỉ có 2 mà thôi.

* * *

Tòa Nội-các nước Nhật có đặt một hội-đồng kín bàn về các điều lệ chế hạn mới của nước Hoa-kỳ đối với người Nhật-bản ở Hoa-kỳ. Các điều lệ mới ấy sẽ thi hành tuy cho các điều-lệ ngày nay là các điều lệ chỉ nói riêng về bọn lao-động mà thôi.

Dư luận nước Nhật rất là náo-động về việc ấy.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 23 tộ
15 giờ 21 tộ

Lịch ngày mai

Dương lịch
Thứ bảy 19 Avril 1924
Samedi saint
Annam
16 tháng ba, năm Giáp-tí
Ngày Mậu-thìn
Bành Mộc Sao Cơi Trực Kiến
Kỵ Thụ điền Khắc-khắp
Chư sự bất nghi

Giờ mặt trời. — Kể từ ngày 18 Avril 1924, giờ mặt trời ở xứ Nhà-nước định là 8 30

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 18 avril 1924* 3/ 54,45. — 3/ Thứ hoàn vốn dân 65 75. — 4/ 1917 59 50. 4/ 1918 58 40. — 5/ 1915 1916 70,45. — 5/ 1921 85. — 6/ 1920 84,25

Nghỉ lễ Phục-sinh (Pâques) các tòa ở phủ Toàn-quyền cùng các sở tây ta thuộc sẽ đóng ửng nghỉ từ chiều thứ bảy cho hết ngày thứ hai sau.

Ngày 2 tây tàu chạy đổi lại. Tàu *Amiral Niel* y mang thư sang Pháp, đến ngày chủ nhật 20 avril hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 2) giờ 1 phút tới 19 Avr 1.

Phái-bộ đi Nhật-bản. — Quan Thương-chính tổng-trưởng Kircher, quan phó quản lý Damiens tại văn-phòng quan Toàn-quyền và quan cai-trị Dupuch ở phòng giao thiệp với các báo quán đã xuôi Haiphong sáng hôm nay để đi phái-bộ sang Nhật-bản.

Một cuộc hội-nghị tại Honolulu. — Chừng tháng bảy tây này, tại Honolulu, sẽ mở một cuộc hội-nghị Thái-bình-dương, cũng như cuộc hội-nghị năm 1922

Quan Toàn-quyền đã thương-nghị với bên Bộ, định cử một phái-bộ của Đông-pháp sang dự kỳ hội-nghị ấy. Ý ngài muốn cử MM. de Saint-Felix là chánh văn-phòng phủ Toàn-quyền, Yves Henry là quan giám-đốc canh-nông, Kremer, quản lý sở ngư-nghiệp sang dự hội ấy.

Quan Đại-sứ Pháp tại Xiêm là. M Pila là Đại-sứ Pháp tại Bangkok, đã đi chuyến xe-lửa 21 giờ tối về Vinh tối hôm qua để đi đường bộ về Bangkok.

Hạm hộ Hoa-kỳ tại Hanoi. — Ham-đội Hoa-kỳ mấy hôm nữa tới Haiphong thì các quan võ ở các tàu ấy sẽ lên chơi Hanoi một ngày. Quan Đốc-lý đã tới phủ Thống sứ thương-thuyết với quan Monguillot về sự nghênh tiếp các quan võ Hoa-kỳ.

Các quan đi tàu « Amboise » sang Đông-pháp. — Trong số các quan chức ở Marseille xuống tàu *Amboise* sang Đông-pháp có thì có quan Kham-sứ Baudoin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông-pháp, các quan cai-trị Monnet, Ratier và Coras, văn văn. Nghe đâu quan Baudoin lại về Pompeuh lĩnh chức Kham-sứ Cao-mên.

Tết nguyên-đán Cao-mên. — Quan Toàn-quyền vừa tiếp được của quan Kham-sứ Cao-mên bức điện-tín ngày 16 avril như sau này :

« Hôm qua nhân ngày tết nguyên-đán Cao-mên, tôi có thay mặt Đân-quốc chính phủ, thay mặt riêng quan Lớn và thay Chi bộ phủ bảo-hộ chúc mừng Sisowath Hoàng-tế vương Hoàng-gia và quốc-dân Cao-mên được khang-cường thịnh vượng. Cao-mên Hoàng đế có ủy tôi chuyển tạ qua Thượng-thư thuộc địa công quan lớn những lời cảm tạ hân hạnh và quí với quan lớn tấm lòng trung thành và bền ơn của dân Cao-mên »

Cầu sông cái — Cầu sông cái đã nhất định đến nay 25 này thì khởi thân. Quan Toàn-quyền bữa đó đi Haiphong sẽ qua cầu trước hết. Song vì bây giờ nhiều chỗ chưa xong hẳn cho nên đến ngày mồng một tháng năm tây thì mới có công chúng đi lại.

Ngạch cai trị — M. Chassigny Courtes là quan cai trị ở ngạch nhất hạn nghỉ tới này bỏ đi coi tỉnh Ko upongtmom thay M Dasenas quan cai trị ngạch nhì về nghỉ.

Một đạo nghị định mới về việc thông hành bằng ô-tô trong thành-phố. — Quan độc-lý Ecker vừa ký nghị-định sau này và đã được quan Thống-sứ duyệt-y cho thi hành ngay.

Phàm những người cầm máy ô tô đi trong thành-phố Hanoi, bắt cứ là đi mau hay đi chậm, hễ những người giữ việc tuần-cảnh ở đường sá có ra hiệu đứng lại thì phải đứng xe lại ngay. Cái hiệu lấy là một tấm cờ của người tuần-cảnh thổi một hơi dài.

Người cầm máy xe đã nghe thấy tiếng còi mà không dừng xe lại thì sẽ bị làm giấy bắt bên, không những là phải phạt về những tội khác mà mình đã phạm đối với luật đi đường.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai-trị phiên sau đã định họp vào ngày 7 mai tại tòa Thượng-thẩm, do quan cố-vấn Piéau chủ tọa.

Một sư-đoàn lính Mọi. — Nghe nói tại Võ phòng quan Toàn-quyền đang xét mấy tờ trình về việc này mai sẽ lập ra một sư-đoàn quân lính Mọi.

Việc ấy đợi quan Toàn-quyền ở Nhật về mới nhất định.

Bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Chiếu theo khoản 307 bộ Học-chính đông-pháp, những người đi thi lấy bằng Sơ học Pháp-Việt phải làm đơn xin bằng giấy tín chỉ 1 p. 12 và phải đính theo giấy khai sinh hoặc giấy chứng chỉ thay cho giấy khai-sinh.

Những học-trò các trường tư phải đệ đơn về nhà Sở-đặng Học-chính tại Hanoi (Direction de l'Enseignement primaire Hanoi) Ở các tỉnh, thì đệ đơn lên cho các ông đốc-học những trường kiêm-bị tại tỉnh ly.

Đến hôm thi, tất học trò những trang tư phải đem giấy căn-cước đi.

Chiếu theo khoản 256 trong bộ Học-qui, thì giấy căn cước ấy phải có một cái ảnh của người ứng-thi. Cái ảnh ấy phải có dấu đóng dập (timbre sec) và có chữ ký của mình và chữ ký của quan đốc trường mình học. Chữ ký của người ứng thi phải ký lề một nửa lên trên ảnh.

Học-trò ra ứng-thi phải nói rõ trong đơn rằng xin thi ở chỗ nào. Những chỗ thi ấy định như sau này :

Hà nội, Haiphong, Nam-định, Việt-trì, Đáp-cầu, Lạng sơn.

Sơ-đẳng Học-chính lại cho

Tòa Thượng-thẩm. — *Ăn mướng.* — Dân làng Ninh cường vì chuyện ruộng nhau gần đây một khu ruộng công, đánh người làng Phú-lễ phải một người bị thương đau quá rồi chết. Khi xét ra quả rõ tên nào đánh chết người, chỉ bắt tên Đặng-văn-Tất thôi. Cả Tất và tên thủ xướng việc đánh nhau nên tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Tất 20 năm chồ-sai. Tòa Thượng thẩm xử y án.

Bán ruộng quan đồi. — Bổ để tên N.-văn-Hiền có một thửa ruộng đã các ông một người tên là Tuynh rồi Tên Hiền chưa chuộc, cứ viết văn-tự bán lại cho một người rồi nhận lấy tiền. Sau người khác lại bán cho một người khác. Hai bên tranh nhau ruộng đi thưa, nên tòa Nam-án tỉnh Sơn tây phạt tên Hiền 5 đồng án treo và bắt phải bồi cho chủ mua tên là Tập 40 đồng và bắt phải giao ruộng cho chủ cầm tên là Tuynh. Tòa Thượng-thẩm bác khoản bắt giao ruộng cho chủ cầm vì là việc hộ phải xử án khác và y các khoản án phạt tiền và bồi-thường.

Đánh nhà nợ. — Một người dân-bà đòi nợ Thị Năm sinh sự cãi nhau và đánh nhau với người chủ nợ tên Nguyễn-Minh bênh tên Thị-Năm là chị dâu, cầm gậy đánh người chủ nợ bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Minh 15 ngày tù án treo và Thị-Năm 20 đồng án treo. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Minh 15 ngày tù, nhưng không cho án treo và tăng tên Thị-Năm lên 8 ngày tù án treo.

Chửa đỡ ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Phạm-v-Tấn 3 năm tù về tội chửa đỡ ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho xuống 1 năm tù.

Du đãng. — Phạm v-Hòe phải tòa Nam-án tỉnh Nam định phạt 3 tháng tù về tội du đãng được tòa Thượng-thẩm thu vì xét hiện hãn có thể cải cước.

Bênh vợ lẽ đánh vợ cả. — Tên Đào-v-Thanh vì chuyện bất bình cãi nhau với vợ cả và có ý thiên về vợ lẽ, lấy roi vút vợ cả và cho vợ lẽ lăng mẹ vợ cả. Người vợ cả đi kiện, nên tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Thanh 2 đồng và tên Kiều-thị-Tèo là vợ lẽ 2 hao. Tòa Thượng-thẩm tăng tội tên Thanh lên 8 ngày tù và Thị-Tèo lên 2 đồng.

Làng mạ — Có một người ở làng Yên-lãng mất trộm mấy đinh tính nghi cho tên Đỗ-tinh-Hồ làm nghề phù thủy ở làng Giao-nhất tổng Khương-đình (Thanh-trì) ấn trộm đem lấy-trưởng tên là Ng-đình-Toán. Lý-trưởng đem tuần đình tên là Ng-hữu Phú đến khám. Sau tên Hiếu sinh sự lăng mạ lý-trưởng và tuần đình. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Hiếu 15 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án, nhưng cho án treo.

Hai cuộc đua xe đạp. — Bản báo nhắc lại rằng tối thứ bảy và chủ-nhật này luôn hai buổi ở trên trường đua xe đạp sẽ mở cuộc thi đấm, là những cuộc bắt đầu trong mùa nực nay. Tối thứ bảy lại có cuộc chạy thi của nữa.

Buổi hôm sau có một cuộc Hoa-kỳ chạy 100 kilomètres. Kỳ thi này lại có hai người ở Hạp sang lên dự là Bessard và Boyer. Tiếc rằng Bồng vừa bị ngã, cho nên hôm ấy không đến ganh đua với người Tây được.

Buổi tối chủ-nhật sẽ có phường-nhạc khổ đi đến cửa nhạc giúp cho vui. Mong rằng hai buổi ấy trời được tạnh ráo cho vui vẻ. Hội xe đạp lại định rằng nếu tối thứ bảy trời mưa thì cuộc thứ bảy đem vào chủ nhật và cuộc chủ-nhật đem vào thứ hai.

Ngạch Y-tế. — M. Trịnh-văn-Đàm, thầy thuốc tập sự được thăng thầy thuốc thì sai hạng năm kể từ ngày 29 mai 1924 là ngày hết hạn tập sự hai năm.

Ngạch quan lại. — M. Lê-v-Đính, tuần phủ hạng nhì tỉnh Phú-thọ, được phép nghỉ 15 ngày về Nam-định.

M. Ng hữu-Phái, tri-phủ hạng nhì, thương-tá tỉnh Phú-thọ, nay làm quyền việc thay quan tuần-phủ Lê-v-Đính về nghỉ phép.

M. Lê duy-Ba quan lang Nương-bạn, tổng Như-quỳnh, châu Thanh-lâm (Cao-bằng), nguyên ở g-sư, nay được đặc cách bổ tri-sự phái hạng ba tại dinh quan quản-đạo Lai-châu và được đổi trụ hàm tùng bát phẩm văn giai (8-2)

Ngạch Học-chính Mesle Ng-thị-Thiu, cô bằng Sơ-học Pháp-Việt, mông bổ trợ giáo phụ tá, lương mỗi tháng 15 đồng.

M. Ngô-văn-Tân, cô bằng Sơ-học Pháp-Việt, mông bổ trợ giáo tập sự.

M. Ng-văn-Ngô, cô bằng Sơ-học Pháp-Việt, mông bổ trợ giáo phụ tá, lương mỗi tháng 15 đồng.

M. Đặng-đình-Thu, trợ giáo tập sự tại Liên-thượng, huyện Võ-giàng (Bắc-ninh) được từ chức.

Mme Hàn-ngọc-Bích, trợ giáo thực thụ hạng tám, được từ chức, kể từ ngày 1er avril 1924,

Mme Lê-thị-Nét, trợ giáo thực thụ hạng tám tại trường hàng Cót Hà-nội, được nghỉ hồ sản hai tháng, lĩnh cả lương.

M. Hoàng-viah-Thanh, theo như nghị-định ngày 15 février 1924 được bổ trợ giáo tập sự, nhưng không tựu chức, nên nay bị hãi.

Mở trường. Tại làng Phong-du, tổng Đông-cương, huyện Trấu-ván (Yên-bái) nay mở một trường Sơ-học Pháp-Việt.

Tại làng trúc-lâu, tổng Đông-cương châu Lang-ván (Yên bái), nay mở một trường Sơ-học Pháp-Việt.

Tại làng Lam-trường hạ, tổng Lam-trường-thượng, châu Lục-yên, (Yên bái), nay mở một trường Sơ-học Pháp-Việt.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ 18 đến ngày thứ bảy 19 Avril 1924.

THỜI-SỰ ECLAIR

CŒUR LÉGER

Hài kịch chia làm bốn phần

THỜI-SỰ PATHÉ

Sau phần thứ hai phim

CŒUR LÉGER

thi entr'acte

Buổi ban ngày ba giờ, ngày thứ năm, bắt 17 giờ 30

Việc bán dầu có chất độc. — Trong hai số báo trước, bản-quán có đăng rằng hiệu Hạp Seng ở Hanoi bán những thứ dầu ăn có chất độc và đã bị tòa hỏi về việc ấy. Nay hỏi ra thì chính là hiệu Sen Hạp Seng ở đường Quan-thánh chứ không phải là hiệu Hạp-Seng ở hàng Khay, vì người can phạm khai ở tòa bữa nọ lại không khai rõ là Sien Hạp-Seng, cho nên tờ báo cáo của sở mật-thám cũng biên là Hạp-Seng không mà thôi. Vậy nay cải chính lại cho khỏi mang tiếng hiệu Hạp-Seng.

Những người đi xe đạp nên biết. Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông tư cho các quan cai-trị đầu tỉnh nhắc lại các khoản 40 và 51 trong nghị định ngày 31 janvier 1924 về luật đi đường.

Theo như khoản 40 tờ nghị-định ấy thì phàm xe đạp nào cũng phải có mắc một cái chuông hay là một cái nhạc, ngoại hai thứ ấy thì không được dùng cái gì khác mà báo hiệu cả.

Trong điều thứ 50 lại gia hạn cho 6 tháng phải thi hành lề ấy. Vậy tính đến ngày 1er août này thì vừa hết hạn 6 tháng rồi đấy.

Cái lệ cấm xe đạp dùng những thứ hiệu khác cái chuông với cái nhạc cũng phải, vì bây giờ lắm người dùng những thứ kèn hoặc còi ô-tô inh ỏi khiến cho người đi đường thất kinh, đến khi có xe ô-tô thật đi ở đằng sau cũng yên trí là xe đạp mà không chịu nhường tránh nữa. *Như thế thật là nguy-hiểm.*

(*Xem trang thứ ba cột thứ hai*).

Số 14

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(*Ngôn-tình tiểu-thuyết*)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem đa thị mình ra cho người thích chữ dầu máu rơi thịt nát cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt của cô, thật vẹn-cổ mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất lý kỳ, vậy xin dịch ra để công hiến các bạn độc-giả.

✍ PHẠM-BÚI-CẦM dịch-thuật

Tư Đức trong lòng cảm động quá, liền khóc ôa lên mà rằng :

— Phu-nhân càng thương tôi bao nhiêu, tôi càng tủi hổ nhiều, chút tí ân bèo bọt, cơ khổ linh đinh, có một mụn em cũng lại chết nốt. Nghĩ mình trơ trọi, chết thiêu sống thừa, không ngờ lại được lượng cả bao dung, ơn ấy khác nào trời che đất chở, thảo hèn này dầu muốn thác cũng chưa đã bảo đền.

CHƯƠNG THỨ VII

Gặp lúc gió mát trời thanh, thuyền im sóng lặng, hai người bạn gái ngồi gối chuyện với nhau, ý hợp tâm đầu, câu chuyện xiết bao tình tứ. Tự hồ cái thế giới này vĩnh vĩnh bất duyệt, để cho hai người cùng nhau sống mãi với non sông. Nhưng không ngờ đang lúc câu chuyện mận nồng, mười phần tương đắc, thì ông thiên-quân cầm cân họa phúc, đã đương an bài xếp đặt ở trên mấy từng mây, mà người trong tàu vẫn chưa ai biết chi cả. Thậm chí có người vẫn cứ rượu chè đàn-hát, vui vẻ muôn phần, cứ cái biến-tượng lúc bấy giờ mà xem, thì dầu cho một người cả lo đến đâu, quyết cũng không ai cho lúc ấy mà còn có cái bến cỏ gì nữa. Ai nấy đều nghĩ như tàu đi trên mặt đất, còn có lo ngại nỗi gì. Và giờ thuận buồm xuôi, Nữu-ước lan đã ở ngay đằng trước mắt, cả đến những người đàn-bà con mọn, cũng thấy ốm con nằm ngủ khi khi, chẳng khác như khi nằm ở nhà vậy. Cái vẻ yên hân thật không còn kể sao cho xiết. Thế mới biết người đời ai cũng thế, không ai là người biết lo xa, ma cho đầu có cái lo đến dâng sau lưng, người đời cũng không ai có thể biết trước được. Cái đó chẳng qua cũng là cái lòng tự ái của ông trời xoán, muốn cho người đời cứ việc ăn việc chơi, được ngày nào ăn chơi cho thỏa ngày ấy, còn về sau, muốn ra thế nào thì ra, không vội gì mà lo trước.

Bấy giờ đêm đã hồ khuya, huấn-trước phu-nhân bèn đứng dậy cáo từ với Tư-đức mà rằng :

— Thôi xin mời tiểu-thư đi nghỉ, tôi cũng xin phép đi nghỉ thôi. Tôi còn phải đi xem thằng cháu, chẳng biết vú nó đã làm cháu đi ngủ chưa ?

Tư-đức cũng đứng dậy, hai người cháo nhau rồi ai về phòng ấy. Vai gối sau Tư đức thấy ruột nóng như lửa, không tài gì mà chợp mắt đi được, nằm chỉ mơ mơ mang máng nghĩ hết chuyện nọ đến chuyện kia. Lắng tai nghe bên ngoài thì thấy tiếng sóng vỗ ầm ầm, tiếng máy chạy sình sịch, tư bề thấy đi, Tư đức nằm gật mình hết bên nọ sang bên kia, trằn trọc không tài gì mà ngủ đi được. Nàng bèn giờ dậy, mặc áo đội mũ quang khăn rồi ra mở cửa phòng đi ra ngoài. Trời bấy giờ cũng đã gần sáng, nhưng bấy còn mờ mờ, chưa sáng rõ mặt người. Ngửa một trông lên thì thấy giờ thổi vù vù, buồm giương thẳng cánh, tàu chạy vùn vụt như tên.

Tư-đức bấy giờ thở được cái không-khí buổi sớm, tinh thần thanh sảng, không biết đường nào ; lại được gió bể tuổi vào người, trong mình lại càng thấy dễ chịu lắm. Bụng nghĩ giá lúc này mà viết sách, thì chắc là nảy ra được nhiều câu văn-tư rất hay. Đang nghĩ thế thì lại chợt nghĩ đến Thiện-mỹ nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi lại nghĩ chẳng ra đâu. Thấu-tư trăm mối, tơ vương, không làm sao mà quên ta đi rồi, chàng có còn đến nhà ta nữa không ? Thôi sau này ta phải viết thư gửi cho chàng mới được. Cho thư gửi cho chàng mới được. Cho thư gửi cho chàng mới được. Chỗ đang nghĩ ngợi, thì đằng xa bỗng nghe có tiếng giầy đi. Nặng mặt lên trông thì ra thuyền-chủ.

Thuyền-chủ đến gần nói :

— Nữ-sĩ dậy chi sớm thế ? Chắc là ra đứng đây để thu thập lấy tí tài-liệu làm văn đấy phải không ?

Tư-đức nói :

— Nhân đêm không ngủ được, cho nên ra đây hóng mát, trong mình cũng có thấy thư sướng đôi phần..

Thuyền chủ nói :

— Phải ! Đời người mấy khi được gặp những lượng-hội giai cảnh thế này, đóng tinh là cái kho vô tận của ông trời để dành cho các bậc văn-nhân tài-tử đấy. Tàu của tôi lại tốt lắm, có gió thì chạy buồm, không gió chạy máy, hiện nay mỗi giờ chạy được 17 hải-lý, chỉ trong 7 giờ nữa thì tàu đến Cạnh lãnh đảo.

Tư-đức hỏi :

— Đảo ấy thế nào ?

Thuyền-chủ nói :

— Đó là một cái hoang-đảo, không có người ở, chỉ khi nào tàu ghé qua thì ghé vào lấy nước ngọt mà thôi, không thì quanh năm chẳng có một người nào ở đấy. Trước kia có mấy nhà thiên-văn đã đến đó, thấy lượng hành-độ của kim-chỉ. Nhưng vì ở đó lắm sương mù, nên không trông rõ, sau lại phải bỏ đi. Tôi còn dở chưa việc không thể đứng đây được.

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe có tiếng người nói : đằng trước có chiếc tàu đi lại !

Ngay lúc bấy giờ lại nghe nói : Mau mau bẻ lái về bên tả !

Bấy giờ thuyền-chủ vội-vàng chạy lên trên vọng-lâu. Phút chốc thấy trong khoảng mây có chuông gọi. Rồi thấy thủy-thủ chạy ngược chạy xuôi, tiếng máy chạy cũng thấy hãm lại không thấy chạy nữa. Bỗng lại nghe người nói :

Tàu Tsich-kinh ! Tàu Thích-kinh ! Không có đèn, chỉ thấy đen lù lù như đống đất !

Tiếng nói chưa dứt, đã thấy tàu đâm vào cái gì đánh sầm một cái, tưởng chừng như đất lở trời nghiêng. Tư-đức đang đứng bỗng ngã sấp mặt xuống, tối tăm mặt mũi lại. Gỗ vỡ trong tàu, chuyển động rầm rầm. Buồm tàu cũng rách tung ra. Thì ra khi đó hai chiếc tàu đâm vào nhau, tàu kia vỡ ra làm đôi. Tiếng kèn la vang một góc trời, cái cảnh thương hoàng tuật không còn tả sao cho xiết. Tư đức ngẫng dậy trông ra, thì thấy cái tàu kia vỡ làm hai mảnh, dần dần chìm xuống bể khơi. Trông vào trong tàu mình, thì thấy kẻ khóc người kêu, tỉ lượt chạy ra cả mạn tàu, cảnh tượng rất đỗi thương tâm thảm mục ; người thì có áo không quần, kẻ tai có quần không áo, vợ gọi chồng, con gọi cha, rụi rít cả lên như mảo, trông chẳng khác như một toán người chạy giặc vậy. Tư đức đứng nép về bên mạn tàu, để tránh những lối cho mọi người đi lại. Một lát tiếng kêu đã đỡ, mới biết ra tàu mình cũng vỡ, chỉ trong vài phút cũng đến đâm như chiếc tàu kia. Tư-đức thấy vậy, bao nhiêu mạch máu trong người bỗng nguội lạnh cả. Bụng nghĩ : thân này có sống cũng cẳng ích gì, chết ngay đi lại rảnh. Chi bằng ta cứ khoanh tay mà đợi mệnh trời ! Bỗng lại sực nhớ không biết đứa con trai huân-tước phu-nhân đâu ? Bèn vội vàng chạy vào trong phòng xem, thì tấy phòng không lặng ngắt, chẳng có một ai, vào đến cuộ giường đứa bé nằm, thì không thấy người và sữa đâu cả, không biết chạy đi đâu mất....

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chạy dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá. . . . . 11$50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

河內海防

正號金泰
獅子名茶

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tầu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là KIM-THÁI, số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, và hiện tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3 cũng có một chi-điếm mới mở. Vậy xin kính mời các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến bản hiệu mua cũng được.

Xin nhận cho kỹ các hiệu chè: KIM-THÁI hiệu sư-tử; CÔNG-THÁI hiệu kỳ-lân và LÂM-MẬU, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI
Haiphong, phố Khách, số 140
Hanoi, phố hàng Ngang, số 3
2101

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MẠI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ
Giữa phố hàng Gai số 83

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có [illegible] cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

Cái nạn hằng ngày. — Chiều hôm qua, hồi 3 giờ, M. Lapeyre nhà ở phố Sông-Tô-lịch số 18 có trình Cẩm rằng đi ô-tô qua phố Bờ sông khi tới trước cửa trường học thì đụng ngã một người con trai, nhưng không việc gì cả, rồi lại đứng dậy mà chạy trốn ngay, Sở Cẩm đã cho người đến khám thì không xét được người bị ô-tô đụng là ai.

Một người con trai là Hoa-v-Thiêu, 15 tuổi thợ giầy hiệu Quảng-long phố hàng Bồ bị một người Tây đi xe đạp đụng phải, kêu đau ở chân thì sở Cẩm đã cho đưa vào nhà thương.

Bỏ thuốc độc. — Bùi-xuân-Thiếp thầu khoán nhà ở phố Mi[illegible] trình Cẩm rằng có người bỏ thuốc độc cho mình và lấy trộm mất 76 đồng. Sở Cẩm đã cho đi khám xét.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói.	0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói.	0.10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu.	0.20

3697

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Con nước lên xuống. — Ngày thứ sáu 18 avril 1924:

Nước lên 24 phân vào hồi 3h05 buổi sáng;

Nước đứng con về buổi chiều;

Ngày thứ bảy 19 avril 1924:

Nước kém con.

Ngày chủ-nhật 20 avril 1924:

Nước lên 24 phân vào hồi 3h54 buổi chiều.

Nước đứng con về buổi sáng.

Một việc rủi ro. — Sáng ngày thứ năm ở cầu Sắu-kho có một người phu đã già đương ở [illegible] cầu trục hơi, bị ngọn cần may vô ý [illegible] mà hàng đập ngã từ trên cầu rơi xuống một cái thuyền chở rươu bọ đậu gần đấy tuy lão may không đến nỗi tan mang là nhờ [illegible] ở dưới thuyền có mấy người phu làm xong việc đang ngồi nghỉ thì [illegible] lên đầu họ rồi mới lăn xuống khoang thuyền đúng [illegible] hôm nay. Thế mà ông ta cũng nằm chết lặng đến 15 phút đồng hồ mới lại tỉnh.

Bệnh đậu mùa. — Ngày hôm qua người ta lại [illegible] ở sông B[illegible] một cái thây đưa con khám [illegible] 3 tuổi chết về bệnh đậu mùa.

Xe mô-tô đè phải người. — Ngày thứ tư 16 avril, ở con đường Phong-pnap, có một người đàn bà bị xe mô-tô đè phải, bị thương nặng lắm; người lấy ngồi xe mô-tô đã đưa ngay vào nhà thương. Sở Mật-thám hiện đương phải khám sự rủi ro ấy.

Tự ải. — Sáng thứ tư 16 avril, một người đàn bà là Ng-tại-Gao, 42 tuổi, ở phố Strasbourg, không biết vì cớ gì lấy dây lưng thắt cổ ở nhà bếp. Sở Cảnh-sát khám nghiệm xong, đã cho phép người nhà mai táng.

Thảm trạng. — Ngày thứ tư 16 avril, hồi 7 giờ rưỡi tối, người ta thấy ở sau chợ một cái thây người đàn bà vào khoảng ngoài 30 tuổi, không biết căn cước ở đâu; trong mình không có thương tích gì, hình như nghèo đói quá mà chết; khám nghiệm xong, đã khiêng vào nhà xác.

Hỏa tai. — Hồi 3 giờ sáng hôm qua, không biết vì cớ gì phát hỏa ở một cái nhà tranh của tên Đỗ-v-Dương ở Lạc-viên, cháy mất hai gian, tổn hại chừng độ 15 đồng, nhưng mà không can gì đến người cả.

PHÚ-THỌ

Xe lửa nghiến đôi người. — Sáng sớm ngày 15 Avril là 12 tháng ba ta này, người ta thấy một cái thây đàn ông vào trạc 30 tuổi chết ở đường xe lửa chạy chỗ kilomètre 85 + 700, thuộc địa phận làng Khang-phụ, tổng Chu-hóa, phủ Lâm-thao, tỉnh Phú-thọ.

Khi quan sở tại về khám thì thấy cái thây ấy bị bánh xe nghiến cắt ra làm đôi, từ chỗ [illegible] lưng, mà chân phải thì đứt đôi ra ở chỗ đầu gối. Cái thây ấy tóc cắt dở dang mặt trái xoan mũi dọc dừa, lông mày thẳng, tai trái nhục, [illegible] tròn, răng nhuộm vàng, đầu đội cái khăn vải xếp nếp độ 12 vuông, mình thì mặc một cái áo cánh khuy tra trắng lót mình, rồi đến một cái áo kép bằng vải nâu mà các khuy ta với một cái áo trắng dài khuy đồng, ngoài cùng thì có áo lót ngoài bằng vải nâu đen trong lụa xanh lót đón, chân mặc trong quần [illegible], ngoài quần trắng, hai cổ chân đi đôi [illegible] đen chữ thọ, bên cạnh có một cái ví da trắng hai ngăn; khám xét kỹ thì không có bình tíc gì khả nghi, mà không có một đồng tiền nào, không có đồ lạc gì mà lại không có thẻ tùy-thân hoặc giấy má gì cho nên không biết là người ở đâu. Cứ lời người coi đường xe hỏa nói, thì cái thây ấy bị [illegible] kẹp đầu tờ chuyến xe lửa đêm hôm 11 ta. Khám xét xong thì quan sở tại đã giao thây ấy cho lý trưởng làng Khang-phụ mai táng ngay ở cái gò [illegible] cạnh chỗ bị kẹp ấy. Vậy ai có mất người [illegible] dạng ăn mặc như thế mà muốn tìm thì nên đến làng Khang-phụ, phủ Lâm-thao, tỉnh Phú-thọ mà hỏi.

THÁI BÌNH

Vẫn còn cờ bạc. — Cái gương quan chủ [illegible] Ng-văn-Cơ còn treo ở đó mà các quan khác có tinh mẫu mê cờ bạc vẫn [illegible] chừa. Trong thành-phố vẫn có nhà [illegible] bài cào, sóc đĩa mà đánh [illegible] to. Mới đây có một quan [illegible] còn hấp hé, gần lên đến bà [illegible] mẫu, vì thua cay mà đến [illegible] cầm cả áo và làm văn-tự [illegible] ở trong sòng!

Việc bắt rượu lậu. — Việc bắt rượu ở làng Ha[illegible], huyện D[illegible]yên-hà, lũ tên Lý Ur kháng cự [illegible] thừa-phái trưởng đã đăng báo ngày 24 novembre 1923 tòa Thương-thẩm đã xử lũ kỳ-dịch là ngày 7 tên [illegible] phải can 4 tháng tù, [illegible] ngày 11 mars 1924, những tên ấy đã ở tù hết hạn nay được về rồi.

M. X. lai cảo

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 18 avril 1924

KIM-VÂN-KIỀU
(Đệ nhất)

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Chó dại. — Hôm nọ ở gần nhà gác đường xe lửa, ngõ lên Nam-giao, có một con chó dại chạy rông cắn phải mấy con chó khôn; khi nó chạy vào nhà kia đương chồm lên cắn bậy với con chó trong nhà thì có một đứa bé con chừng mười hai tuổi vác gậy ra đánh chết được ngay, ai nấy cũng đều lấy làm mừng rỡ; nhưng còn mấy con chó bị cắn lây kia cũng nên bắt hết đem nộp cho sở Thú-y để mà tuyệt trừ hậu hoạn mới được, kẻo nay mai nó sẽ hóa dại ra nữa thì lại càng nguy to.

Ở Thừa-thiên độ này cũng có nhiều chó dại, nghe nói nguyên do một con chó của ông tây phát dại nó cắn bậy với chó khác nên mấy con khác đều bị lây.

Ở Nước-ngọt mới đây người ta cũng có trông thấy một con chó dại chạy rông mà nó cũng đã chạy vào một đôi nhà rồi, may sao chưa cắn phải ai cả; con chó ấy cũng nên kiếm cách mà sát hại đi để cho nó khỏi cắn người ta và khỏi truyền nhiễm sang con khác.

Gớm chiếc, chó dại đâu mà nhiều dữ vậy, thực đáng lo thay.

QUẢNG-NGÃI

Cải chính. — Tờ báo 2115 ngày 8 avril 1924 sắp lên việc « một mẹ ba con » vào Tourane, nay cải chính lại việc ấy thuộc về tỉnh Quảng-ngãi.

Việc Nam-kỳ

Đạo chích dưới tàu « Chambord ». — Hôm đêm 3 avril, lúc hai giờ khuya, dưới tàu buôn « *Chambord* » tậu tại hải khẩu Saigon, có xảy ra một việc ăn trộm nữa tại phòng hạng ba số 306.

Trong phòng ấy có hai người học sanh Khách [illegible]ong-Te[illegible]-Tu và Trong-[illegible]Chou cả hai đ[illegible] Thượng-hải; một tên Khách [illegible] và một người Bi.

Hai người học sanh nói trên đây lửa đáp tàu đầu lần, nên quyết đi [illegible] thành Sagon, nên hai trò [illegible] lên bờ đi chơi. Thích cảnh [illegible] đi chơi riết quên về, tới khuya mới [illegible] xuống tàu, vì đi chơi mệt mỏi nên lúc xuống tàu, về phòng thay đồ rồi nhảy lên giường ngủ không [illegible] đóng cửa phòng lại.

Tới sáng, lúc Tchong-[illegible]-Chou thức dậy [illegible] lấy đồng hồ coi [illegible] đâu mất. Tìa hỏa, lật áo quần lục túi coi mới hay mất một sợi dây chuyền khâm vàng [illegible] đáng 5 [illegible] một cái bút vi[illegible] đáng giá 90 quan.

Còn trò Tchong-Tzeu-Tu [illegible] bị mất một cái máy chụp hình từ 9 x 12 và các đồ cuộc tiệc. Cả thảy giá đáng 1200 quan.

Hai trò [illegible] đến sở tuần-thành [illegible] ai không biết đám cả gan vào [illegible] đồ của hai trò như thế. Đáng buồn không.

Hai đầu xe lửa thử sức nhau. — Hồi [illegible] mai sớm 4 Avril, 1[illegible] 7 giờ hai cái đầu máy số 2-3 và 152, mỗi cái đầu kéo một khúc wagon chở đất cát. Một cái thì ở ngoài mé sông chạy vô, còn một cái kia thì ở trong chạy ra, đụng nhau ngang sở Tạo tác gần lối cổng đường Alsace Lorraine. Hai đầu xe này đụng nhau đây cũng tại chỗ khúc đường quẹo nên không thấy mà ngừng lại. Tới chừng thấy thì việc đã muộn rồi, phần thì gần quá tóp máy xiết bánh lại mà không kịp nên đến thế. Nhưng vậy mà cũng khá khen cho mấy người coi máy, vì thấy việc hại xảy đến mà còn tỉnh táo nên cuộc đụng này mới không hư hại bao nhiêu.

Thợ [illegible] cu-li trên xe đều vô hại, nhưng cuộc hư hao cũng bộn bàn.

Có một cái wagon bị gẫy vì hư hao nhiều. Nhưng sửa lại chạy đỡ cũng đặng.

Chém lộn nhau. — Hôm bữa 2 tây đầu lối mười giờ sớm mai, về việc đòi hỏi tiền bạc chi đó mà tên Trần-văn-len, ở bồi nhà ở đường Garnerie số 174 dám cả gan cầm dao mà chém tên Nguyễn-văn-Ba, 35 tuổi, sốp-phơ và chủ cái xe hơi số C. 1619 nhà ở đường d'Omay số 24. Nguyễn-văn Ba bị chém bốn lát dao cắt nặng, nên lập tức chở đến nhà thương, còn tên du côn kia tại bị bắt dẫn vào bóp.

Mến Nam-kỳ quá đỗi. — Hôm qua có một [illegible] linh mật-thám bắt được một tên Khách-trú tên là Ngô-Kiết, 24 tuổi, ở dưới tàu buôn Ăng-lê lên trốn qua Saigon. Tra hỏi ra thì tên Ngô-Kiết khai rằng ở bên Trung-quốc hiện nay khó làm ăn vô cùng, nên muốn lên qua Nam kỳ mà sanh phương lập-nghiệp. Tên Ngô-Kiết này đã bị trục xuất khỏi xứ Đông-Pháp và địa-phận Quảng châu-loan, song hồi năm 1918 và năm 1921 nó cũng lọ mọ trở qua Nam-kỳ, song cả hai lần đều bị bắt mà đuổi về cả.

Đến nay lại lên qua đây nữa nên bị bắt, lần này là lần thứ ba rồi đó.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Dịch ở quyển « Contes » của Guy de Maupassant

Ai thích đeo hột?

Cô Lựu-Thu, tuy không vào bậc tuyệt sắc giai nhân, song nhan sắc cũng xinh trong khuê các, nhưng chẳng may sinh vào một nhà gia-tư chỉ tầm thường thuộc bậc trung, nên kể từ khi sen ngó đào tơ, đã không được dự phần son tô phấn dồi; cũng vì là hàn bần-nữ mà xui nên lắm nỗi đắng cay, những nhà hào-phú, bậc ai nói, ai thèm nói tới, mà đến khi bóng xế [illegible] đã xế, mới được kết duyên âm sắt với một người thư-ký ở tòa Học-bộ thượng-thư.

(Xem trang thứ tư).

Lời rao cần kíp

Kể từ ngày 17 Avril 1924 tức là ngày 14 tháng ba An-nam đến ngày 4 Mai 1924 là mồng một tháng tư An-nam, ông bà nào có mộ đã để ở khu đất công số 194 S. K[a], ở sau phố Sinh-từ và phố Cao-đắc-Minh, thì xin cất đi ngay cho, nếu quá hạn ấy thì chúng tôi sẽ cất và đem để nơi khác.

NG-VĂN-TAN dit TAN-THÁI.
29, Phố Hàng Nón,
Hanoi
3828

Rượu bồ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Số 13

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tiền xong, lại ở đây chơi mấy ngày nữa, rồi cùng về Hàng-châu, vừa đi vừa dạo xem phong cảnh. *Phùng-húc* mời hai người về nhà, vào thuật chuyện cho thân-mẫu là *Lâm* phu-nhân nghe. *Lâm* phu-nhân rất lấy làm mừng-rỡ.

Ngày hôm sau, *Phùng-húc* định mời hai người đi chơi *Tây-hồ* thì bỗng thấy người nhà vào bẩm rằng:

— *Tiền* tiên-sinh nghe nói công-tử mới về, xin vào yết-kiến.

Chàng *Phùng-húc* vội-vàng chạy ra đón vào lại giới thiệu *Thường-vạn-thanh* cho *Tiền-lâm* biết. Khi uống trà xong, *Tiền-lâm* nói với *Phùng-húc* rằng:

— Tôi sang đây hôm nay là muốn bàn với đại-huynh về việc tiện-muội. Sinh-lễ và cát-kỳ, nên làm thế nào cho nhanh-chóng được thì hơn, kẻo sợ sinh ra điều này tiếng nọ. Nghe đâu *Hoa-vân-phương* rất lấy việc này làm căm tức, muốn gây nên cuộc phong-ba, vậy ta cần phải phòng-bị trước.

Chàng *Phùng-húc* nói:

— Đại-huynh có lòng quá yêu như vậy, ngặt vì sính-kim hiện chưa lo kịp, biết làm thế nào!

Thường-vạn-thanh ngồi bên nghe nói, liền hỏi:

— Hai nhà đã thuận tình kết-hôn cùng nhau, *Hoa-vân-phương* là ai mà lại dám gây sự?

Thang-bưu nói:

— Hiền-huynh không biết rõ, để tôi xin thuật chuyện đầu đuôi cho hiền-huynh nghe.

Nói xong, liền đem sự tình đầu đuôi việc chàng *Phùng-húc* đến khảo-sát văn thơ ở nhà họ *Tiền* và *Hoa-vân-phương* cậy thế buông lời oán-giận, kể rõ một lượt.

Thường-vạn-thanh nghe nói, vui cười mà rằng:

— Thế ra vì việc hôn-nhân của hiền-đệ (trỏ *Phùng húc*)! chẳng hay việc này tổn-phí độ bao nhiêu?

Chàng *Phùng-húc* nói:

— Ít nhất cũng phải lo một nghìn lạng bạc!

Thường-vạn-thanh nói:

— Nếu nghìn lạng bạc thì có lo gì! Tôi xin nói câu này, chẳng biết hai hiền-đệ (trỏ *Thang-bưu* và *Phùng-húc*) có nghe lời cho hay không?

Thang-bưu và *Phùng-húc* đồng-thanh mà đáp rằng:

— Hiền-huynh đã dạy, khi nào chúng tôi dám trái lời!

Thường-vạn-thanh nói:

— Lệnh-muội *Tiền* công-tử đây đã chấm lấy *Phùng* hiền-đệ thì nên mau mau lo sinh-lễ để cho vợ chồng chóng được sum-họp một nhà. Vừa rồi nói nghìn lạng bạc có thể lo đủ được, vậy tôi xin giúp.

Thang-bưu nói:

— Tôi cũng có lòng muốn giúp *Phùng* hiền-đệ đã lâu, ngặt vì trong khi vội-vàng, không thể nào mà lo cho kịp!

Thường-vạn-thanh mừng-rỡ mà rằng:

— Nếu vậy chúng ta cùng ở đây để uống rượu mừng!

Thường-vạn-thanh vốn người thẳng tính, liền gọi người nhà mở bao áo lấy một nghìn lạng bạc trao cho chàng *Phùng-húc*. Chàng *Phùng-húc* cảm ơn, rồi đem vào nhà trong, thuật chuyện đầu đuôi cho *Lâm* phu-nhân nghe.

Lâm phu-nhân nói:

— Nếu vậy thật là người ít có! Con nên ra ngỏ lời cảm tạ.

Chàng *Phùng-húc* lại ra nhà ngoài, nói với *Thường-vạn-thanh* rằng:

— Thân-mẫu tôi sai tôi ra để cảm-tạ hiền-huynh.

Thường-vạn-thanh nói:

— Một việc nhỏ-mọn ấy sá chi mà đáng kể. Từ nay trở đi, hiền đệ chớ nên nói đến hai chữ cảm-tạ làm chi. Bây giờ hiền-đệ viết niên-canh ra một tờ giấy, nhờ người chọn ngày tốt để làm lễ cưới, khiến cho chúng ta chóng được uống rượu mừng.

Hôm ấy lại bãi việc đi chơi *Tây-hồ*, *Phùng húc* bảo người nhà dọn tiệc, rồi giữ cả *Tiền-lâm* ở đấy uống rượu, mãi đến canh khuya, *Tiền-lâm* mới cáo từ lui về.

Ngày hôm sau, tên lão-bộc đi nhờ người chọn ngày hồ, đã đem tờ niên-canh về, *Thường-vạn-thanh* cùng *Thang-bưu* đều xúm lại xem thì thấy đã chọn được ngày 26 tháng hai đưa đồ sinh lễ, đến ngày 18 tháng tư làm lễ thành-hôn.

Thường-vạn-thanh mừng-rỡ mà bảo rằng:

— Bây giờ chúng ta hãy uống rượu mừng về kỳ sinh-lễ. Đợi khi tôi sang *Nam hải* quay về, bấy giờ sẽ được xem mặt tân nhân vậy.

Nói xong, lại khanh-khách cả cười. Khi ấy đang là thượng-tuần tháng hai, chỉ trong nửa tháng nữa thì đã đến kỳ đưa sinh-lễ. Chàng *Phùng-húc* mới phải sang nhà *Chu-huy* để nhờ đến báo trước cho nhà họ *Tiền* biết.

Chu-huy nói:

— Công-tử cứ về rồi tôi xin đi ngay.

Khi *Phùng-húc* về rồi, *Chu-huy* tức khắc đến nhà họ *Tiền*. *Tiền lâm* nghe báo, vội-vàng ra nghênh-tiếp. *Chu-huy* nói:

— Nhà họ *Phùng* đã chọn được cát-kỳ, vậy tôi xin sang báo trước, để công-tử sửa-soạn sẵn.

Tiền-lâm cảm-tạ mà rằng:

— Vì việc tiện-muội mà phiền đến tôn-ông phải đi lại luôn.

Chu huy cáo từ lui ra, lại sang báo cho nhà họ *Phùng* biết. Khi *Chu-huy* về rồi, chàng *Phùng-húc* vào nhà trong thuật chuyện với *Lâm* phu-nhân. *Lâm* phu-nhân nghe nói, rất lấy làm mừng-rỡ.

Lại nói chuyện con *Thúy tú* nghe nói đến ngày 18 tháng tư cưới nàng *Nguyệt-anh*, mừng-nghĩ mừng thầm, vội-vàng đi lên trên lầu, để thuật chuyện cho nàng *Nguyệt-anh* nghe.

Con *Thúy-tú* nói:

— Tôi xin có lời kính-mừng tiểu-thư!

Nàng *Nguyệt anh* hỏi:

— Có tin mừng gì thế?

Con *Thúy-tú* nói:

— Vừa rồi công-tử vào bẩm với thái-phu-nhân, nói có quan *Chu* hàn-lâm đưa cát-kỳ của nhà họ *Phùng* đến, đã chọn được ngày 18 tháng tư thì xin làm lễ thành-hôn.

Nàng *Nguyệt anh* nghe lời, cúi đầu ngẫm nghĩ mà không nói câu gì cả. Lại nói chuyện *Đồng nhân* sai người dò la, nghe được tin nhà họ *Phùng* định đến ngày 18 tháng tư này thì làm lễ cưới nàng *Nguyệt anh* có ý kinh-ngạc, tức khắc lên kiệu đến *Hoa* tướng-phủ, vào thuật chuyện cho *Đồng* phu-nhân nghe.

Đồng-nhân bảo tên thư-đồng là *Hoa hữu linh* rằng:

— Nhà-ngươi vào gọi *Hoa* công-tử ra đây cho ta hỏi chuyện.

Hoa văn phương từ hôm sang nhà họ *Tiền* để khảo sát văn thơ, bị nàng *Nguyệt-anh* phê vào quyển văn có nhiều câu thậm-tệ bêu xấu ở trước mặt mọi người. Khi về đến nhà, lại gặp lão phụ nó ra nói vào, bởi vậy phiền-não mà thành ra bệnh. Bệnh đã hơn nửa tháng, đến ngày hôm ấy mới khỏi.

Hoa-văn-phương ngồi trong thư phòng, đang có ý buồn rầu thì thấy *Hoa hữu linh* chạy đến trước mặt mà bẩm rằng:

— Dám thưa công-tử! có cữu-lão-gia đến, sai tôi vào mời công tử ra để hỏi chuyện.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Khi cô ta còn ở nhà, vẫn thường lấy thế làm nghĩ mà ngao ngán thay cho cái thân phận hồng nhan, mặt ủ mày chau, chẳng thiết làm ăn gì cả. Đến lúc về nhà chồng, trông thấy chỗ ở chật hẹp, tường vách bẩu thỉu, giường ghế cũ nát, thì cô ta những trách thân tủi phận bời bời, hễ nghĩ đến các bà qui-phái, lầu son gác tía, vườn rộng cảnh xinh, xuống ngựa lên xe, kẻ hầu người hạ bao nhiêu thì trong lòng cô coi bộ tức tối âu sầu lấy làm thẹn thay cho cái thân mình phải đầy vào kiếp khốn khổ này bấy nhiêu. Mỗi khi ngồi ăn cơm, trước cái bàn, trên phủ một cái khăn vì ít giặt nên đã đen sì, mà chồng cô khen ngon thì cô ta sẽ mỉm cười, coi bộ buồn bã lắm. những nghĩ đến cái bữa cơm ở nhà phú-quí, nào sơn-hào, hải-vị, nào thìa vàng rìa bạc, nhiều khi lại có cả âm nhạc hay các vai trò hát múa mà trong đạ cô ngùi ngùi, ấy có ta vốn thích quần là áo lượt, ngọc dắt trâm cài, mà hấy nay phải ăn mặc xuềnh xoàng, không có đồ trang-sức gì cả thì vẫn tức tối lắm, vẫn thẹn thò e lệ lắm, đến nỗi có có quen biết một bà qui-phái, chị em cách biệt đã lâu, có rắp bụng muốn đến thăm luôn mà cô không dám đi.

Một buổi chiều kia, lúc chồng đi làm về, vừa bước vào đến cửa, trông thấy cô, thì coi mặt cô bộ vui vẻ lắm, liền chìa ngay cái phong bì đương cầm ở tay đưa cho cô mà rằng :

— Này mợ, thư của quan Học-bộ thượng-thư gửi đây này.

Cô ta vội mở phong-bì, lấy cái thiếp ra xem, trong có viết :

« Quan Học-bộ thượng-thư và Giốc-« bộ-lâu phu-nhân lấy làm hân-hạnh « mời hai ông bà Lựu-Thu đến chiều « hôm thứ hai 18 tháng janvier này « quá bộ lại dinh xơi cơm rồi xem « cuộc khiêu-vũ. »

Chồng cũng tưởng rằng hễ vợ mình đọc xong, thế nào cũng hớn hở vui mừng, nhưng nào ngờ khi cô ta vừa xem hết thì vứt ngay cái thiếp xuống bàn mà bảo chồng rằng :

— Trời ôi ! cậu tính tôi biết nghĩ thế nào bây giờ ?

— Sao mợ lại phải hỏi lôi thôi thế, tôi tưởng mợ nên vui mừng mới phải, vì ít khi ta có cái dịp vinh hạnh này ; mợ nên biết rằng có mấy khi các quan đại-thần lại mời, đến bọn thư-ký đi ăn tiệc cũng xem cuộc khiêu-vũ bao giờ. Đến chiều hôm ấy thì hai ta cùng đi chứ sao, mợ đến đấy, mợ sẽ trông thấy biết bao nhiêu là các quan sang chức trọng.....

Cô Lựu-Thu nghe nói, quắc mắt lườm chồng, coi bộ giận dữ mà hỏi nỗ rằng :

— Thế hôm ấy cậu bảo tôi mặc áo gì được ?

— Mợ cứ mặc cái áo mợ thường đi chơi với tôi ấy, chẳng được ư, cũng dễ coi đấy mà.

Chồng nói thế, thấy vợ ngồi lặng ngắt mà sụt sùi, khóc nức, khóc nở, mới hỏi dồn rằng :

— Mợ làm sao thế ? Mợ làm sao thế ?

— Tôi chẳng làm sao cả, chỉ vì tôi không có áo đẹp, nên đến hôm ấy tôi không đi.

— Chết nỗi, thế mợ định mặc áo gì ? đã vậy, thế mợ thử xem có thứ vải nào mặc vừa nhã vừa bền mà liệu cái giá cũng phải chăng thì may lấy một cái, sau này có đi đâu, ta lại đem ra mà mặc.

Cô ta ngồi nghĩ một lúc rồi nói với chồng rằng :

— Tôi không rõ giá vải lắm, nhưng có lẽ bốn trăm quan thì cũng đủ.

Người chồng nghe thấy thế, mặt tái đi, vì từ lúc đi làm, ăn nhịn để dành kì cóp chỉ vừa được đủ số ấy thôi, định để mua một cái súng và một con chó săn, mùa hè này đem đi bắn chim ở các vùng nhà quê, nhưng sau không biết nghĩ đi nghĩ lại thế nào rồi bảo vợ rằng :

— Được, rồi tôi đưa cho mợ bốn trăm quan, nhưng mợ chịu khó chọn lấy thứ vải rõ đẹp và rõ tốt nhé.

Còn vài ngày nữa thì đã đến ngày mười tám rồi ; cô Lựu-Thu coi bộ lại buồn bã, mặt ủ mày chau, mà áo thì may xong rồi ; chồng chẳng biết duyên cớ làm sao, mới hỏi rằng :

— Sao mợ lại buồn rầu thế ?

— Tôi buồn lắm, vì tôi chẳng có một tí đồ nữ trang nào cả, vòng hột đã không mà hoa xuyến cũng chẳng có ; có áo đẹp mà không có đồ trang sức ấy thì coi ra cái gì : thôi, đến hôm ấy tôi chẳng đi nữa.

— Thì mợ đeo hột hoa thực vậy, trông đã đẹp mà lại nhã, chỉ độ mười quan cũng đã mua được tới hai hay ba cái hoa hồng to tướng mà đẹp tuyệt.

— Ai lại đeo hoa thực bao giờ, chẳng nhẽ trong một đám người giàu sang mà mình không có gì thì phiền lắm.

— À, rõ mợ khó quá ! Mợ quen thân với bà Phú-Tiên đấy mà ; thế mợ đến mà mượn cái đồ nữ-trang của bà ấy có được không ?

— Ừ, phải rồi ; thế tôi chưa nghĩ đến đấy.

Hôm sau, cô ta đi đến nhà bà Phú-Tiên kể lể đầu đuôi, xong, liền tỏ ý muốn mượn đồ nữ-trang, thì bà ta bằng lòng ngay, liền lấy chìa khóa mở tủ, đem ra một cái hộp thực đẹp đưa cho cô Lựu-Thu mà bảo rằng :

« Này đây, muốn chọn lấy cái gì thì chọn, tùy ý cô. Cô ta trông thấy ở trong có một cái đồng hồ đeo tay bằng vàng, một chuỗi hột vàng dài, một đôi xuyến vàng có dát ngọc kim-cương cùng nhiều cái nhẫn đẹp mà làm khéo lắm. Cô ta lấy đem thử, cái thì đeo vào cổ, cái thì đeo vào tay tháo ra, đeo vào, đứng trước cái gương ngắm nghía mãi mãi, bỏ ra không muốn, mà đeo cả thì ngại, sau hỏi bà ta rằng :

« Thế bà không còn cái nào nữa à ?

— Còn, cô cứ tìm đi, lục kỹ ở dưới xem, xem có cái nào vừa ý thì lấy.

Một lúc cô ta tìm thấy một chuỗi hạt rất bằng kim-cương hết, trong lòng lấy làm vui vẻ lắm, cầm lấy đeo ngay vào cổ, ngắm vào gương, tự lấy làm ngoạn mục lắm, rồi hỏi rằng :

« Thưa bà, thế bà có thể cho tôi mượn được cái chuỗi hột kim-cương này không ?

— Được, cô cứ mượn.

Cô ta lấy làm thích quá, rồi từ giã bà ta mà đi cho mau về nhà.

Hôm 18, hai vợ chồng y lẹn đến dự tiệc, trong cả một đám đông người dễ chỉ có mình cô là đẹp hơn cả, người vốn nhỏ nhắn, mặt mũi xinh xắn đẹp đẽ, cái môi son, cái má hồng, cái tóc mượt, cái da trắng, lại cái áo lụa trắng, đeo cái chuỗi hột kim-cương lóng-la lóng-lánh thì ai chẳng phải nhìn, phải ngắm, người thì hỏi họ hỏi tên, người thì những làm-le muốn cùng nhảy múa, đến cả quan Thượng-thư cũng phải chú-ý đến.

Tới cuộc khiêu vũ, cô ta đắc chí quá, cái chân nhỏ nhắn cứ dún lên dún xuống, cái lưng ong ả cứ quay đi quay lại, cô nhảy trông cô về mĩ-miều đáng yêu, người xung quanh đứng xem, nào vỗ tay, nào khen ngợi, khắp trong hàng qui-khách, tiếng cô sang hơn cả.

(Còn nữa) Khái-Sinh D. T. Q.

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG HÃY DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các thuộc-địa Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

Gửi bán tại tất cả các nhà bào chế

Nhà chế thuốc LACROIX, 29-31, Rue Philippe de Girard — PARIS

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổ danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-hóa, lấy làm tin dùng vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hiy xin kể sau thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi : bệnh suy nhược của đàn ông, đàn bà ; bệnh thở thẩn của con gái đến thì ; bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi có sữa cho con bú ; bệnh một nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngủ ngắn, bệnh đau lưng, đặt gân, vân vân.

Cứ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy thuyên khỏi.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

6056.

Bịnh đờn-ông

KHÔNG CON

hay là đờn-bà KHÓ CHIỀU THAY thì chữa bằng thuốc YSTALINE. Thuốc này tuỳi nào uống cũng được.

Thuốc này là vị thuốc của các Lương-y trong các xứ đề chữa bịnh không con. Ấy là một vị thuốc mới tiềm được, bào chế theo văn học kiêm thời, mà nhứt là hiệu lắm. Có nhiều lời khen ngợi tánh thuốc ấy.

Tiệm chánh : LABORATOIRE YSTALINE, môn bài 33 ở đường Blanche tại thành PARIS.

Giá một chai (có lời khuyên-giải rõ ràng và hình vẽ cho dễ hiểu cách dùng của ông Lương-y Jean) là 20 quan tiền Langsa.

Tiệm bán lẻ ở Hanoi : EA. CHASSAGNE, bảng thuốc.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

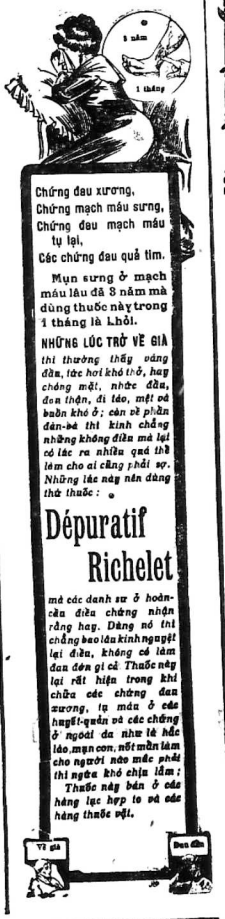
Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và rất quí để trị các chứng bệnh như : **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình,** lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ,** người ốm **mới khỏe,** người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.



ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酪補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nói-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚午各啞每各啞沒嚥醞軟唉粗

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2050

SA-PHÒNG DẦU THƠM XOÁ TÓC NƯỚC HOA THƠM SÁP MỠ

SBA

Pachod Frères & Cie LYON

2056

MỚI SANG NHIỀU

Chạy xe — Nam hoa — Vòng bánh

Vải cả-cuống lợp mui — Cao-xu bơm và Cao-xu đặc vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2060

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÒ-ĐA)

RUE PAUL BERT, HANOI

Pétrole Hahn, nước gội đầu vệ-sinh, và trừ bệnh rụng tóc rất công-hiệu, dùng không có điều gì ngại, mà lại không có bốc lửa.

CHEVEUX
Embellit, Conserve, Sauve
PAR L'USAGE DU MERVEILLEUX
Pétrole HAHN

Một lọ : 7 fr. 00

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh giấp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi : 30$00

Hạng nhì ta hay đi : 20$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

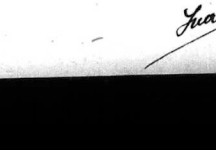
LƯU Ý. — Phải hai chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng để cho thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giấy thấy trước 2 ngày.

Nên đi ngay kẻo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Chủ-nhật cũng 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau cũng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek vừa kịp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek về. — 7 giờ sáng thứ ba chờ tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh, tính khoảng về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hoả 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.